## ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ



### BÁO CÁO CUỐI KỲ MÔN Phân tích thiết kế hướng đối tượng

## Tài liệu mô hình ca sử dụng HỆ THỐNG HỖ TRỢ GIẢNG DẠY VÀ HỌC TẬP TRỰC TUYẾN MOODLE PLUS

Giảng viên hướng dẫn: Đặng Đức Hạnh

Nguyễn Thanh Huyền Lại Tuấn Anh Nguyễn Đình Biển Phạm Thị Dân Trần Quốc Cường

Hà Nội, 2021

## Lịch sử chỉnh sửa

Thời gian	Mô tả	Phiên bản	Người chỉnh sửa
5/3/2021	Tạo mẫu tài liệu	1.0	Nguyễn Thanh Huyền
6/3/2021	Vẽ mô hình ca sử dụng chính	1.0	Nguyễn Đình Biển
7/3/2021	Viết đặc tả ca sử dụng sơ bộ	1.0	Nguyễn Thanh Huyền
7/3/2021	Chỉnh sửa mô hình ca sử dụng	1.1	Nguyễn Đình Biển
9/3/2021	Bổ sung đặc tả ca sử dụng	1.1	Nguyễn Thanh Huyền
10/3/2021	Bổ sung đặc tả ca sử dụng	1.1	Nguyễn Thanh Huyền
10/3/2021	Bổ sung đặc tả	1.1	Nguyễn Đình Biển
10/3/2021	Bổ sung đặc tả	1.1	Lại Tuấn Anh
11/3/2021	Chỉnh sửa đặc tả	1.1	Phạm Thị Dân,
11/3/2021	Cilinii sua dac ta	1.1	Trần Quốc Cường
13/3/2021	Chỉnh sửa đặc tả	1.1	Nguyễn Thanh Huyền
14/3/2021	Bổ sung và chỉnh sửa	1.2	Nguyễn Thanh Huyền

## Mục lục

1		g quan		7
	1.1		•	7
	1.2		. 0	7
	1.3	Tài liệ	u tham khảo	7
2	Sơ	đồ ca s	ử dụng	9
	2.1	Sơ đồ	chính	9
	2.2	Mô tả		0
		2.2.1	Khách truy cập	0
		2.2.2	Người dùng	0
		2.2.3	Sinh viên	0
		2.2.4	Giảng viên	0
		2.2.5	Quản trị viên	0
3	Đặc	tả ca	sử dụng 1	1
	3.1		nhập hệ thống	1
		3.1.1	- · · · · · · · · · · · · · · · · · · ·	1
		3.1.2		1
			3.1.2.1 Luồng chính	1
				1
		3.1.3	Yêu cầu đặc biệt 1	1
		3.1.4		1
		3.1.5		2
		3.1.6	Các vấn đề mở	2
		3.1.7		2
	3.2	Quản l		2
		3.2.1		2
		3.2.2		2
			3.2.2.1 Luồng chính	2
				2
		3.2.3	Yêu cầu đặc biệt 1	3
		3.2.4		3
		3.2.5		3
		3.2.6	Các vấn đề mở	3
		3.2.7		3
	3.3	Tương		3
	-	3.3.1		3
		3.3.2		3
				3

		3.3.2.2 Luồng thay thế
	3.3.3	Yêu cầu đặc biệt
	3.3.4	Diều kiện đầu
	3.3.5	Điều kiện cuối
	3.3.6	Các vấn đề mở
	3.3.7	Biểu đồ hoạt động
3.4	Tham	gia khóa học
	3.4.1	Mô tả tóm tắt
	3.4.2	Luồng sự kiện
		3.4.2.1 Luồng chính
		3.4.2.2 Luồng thay thế
	3.4.3	Yêu cầu đặc biệt
	3.4.4	Điều kiện đầu
	3.4.5	Điều kiện cuối
	3.4.6	Các vấn đề mở
	3.4.7	Biểu đồ hoạt động
3.5	Tìm k	iếm và khám phá
	3.5.1	Mô tả tóm tắt
	3.5.2	Luồng sự kiện
		3.5.2.1 Luồng chính
		3.5.2.2 Luồng thay thế
	3.5.3	Yêu cầu đặc biệt
	3.5.4	Điều kiện đầu
	3.5.5	Điều kiện cuối
	3.5.6	Các vấn đề mở
	3.5.7	Biểu đồ hoạt động
3.6	Thảo l	luận trực tuyến
	3.6.1	Mô tả tóm tắt
	3.6.2	Luồng sự kiện
		3.6.2.1 Luồng chính
		3.6.2.2 Luồng thay thế
	3.6.3	Yêu cầu đặc biệt
	3.6.4	Điều kiện đầu
	3.6.5	Diều kiện cuối
	3.6.6	Các vấn đề mở
	3.6.7	Biểu đồ hoạt động
3.7	Thực l	hiện bài kiểm tra trực tuyến
-	3.7.1	Mô tả tóm tắt
	3.7.2	Luồng sự kiện
		3.7.2.1 Luồng chính
		3.7.2.2 Luồng thay thế

	3.7.3	Yêu cầu đặc biệt	21
	3.7.4		21
	3.7.5		21
	3.7.6		21
	3.7.7	0 .	21
3.8	Nôp bà		21
	3.8.1		21
	3.8.2		21
			21
			22
	3.8.3		22
	3.8.4	Điều kiện đầu	22
	3.8.5		22
	3.8.6		23
	3.8.7		23
3.9	Khám	phá khóa học	23
	3.9.1	Mô tả tóm tắt	23
	3.9.2	Luồng sự kiện	23
		3.9.2.1 Luồng chính	23
		3.9.2.2 Luồng thay thế	23
	3.9.3	Yêu cầu đặc biệt	23
	3.9.4	Diều kiện đầu	23
	3.9.5	Diều kiện cuối	24
	3.9.6	Các vấn đề mở	24
	3.9.7	Biểu đồ hoạt động	24
3.10		J	24
	3.10.1	Mô tả tóm tắt	24
	3.10.2	Luồng sự kiện	24
		3.10.2.1 Luồng chính	24
		0 1	24
	3.10.3	Yêu cầu đặc biệt	24
	3.10.4	Điều kiện đầu	25
		•	25
			25
	3.10.7	Biểu đồ hoạt động	25
3.11	•	<i>v</i> 0	25
	3.11.1	Mô tả tóm tắt	25
	3.11.2	8	25
		ĕ	25
		e v	26
	3.11.3	Yêu cầu đặc biệt	26

	3.11.4	Điều kiện đầu	26
		Điều kiện cuối	26
		Các vấn đề mở	26
		Biểu đồ hoạt động	26
3.12		lý diễn đàn	26
		Mô tả tóm tắt	26
		Luồng sự kiện	26
		3.12.2.1 Luồng chính	26
		3.12.2.2 Luồng thay thế	27
	3.12.3	Yêu cầu đặc biệt	27
		Điều kiện đầu	27
	3.12.5	Điều kiện cuối	27
	3.12.6	Các vấn đề mở	27
		Biểu đồ hoạt động	27
3.13		lý nội dung khóa học	27
		Mô tả tóm tắt	27
		Luồng sự kiện	27
		3.13.2.1 Luồng chính	27
		3.13.2.2 Luồng thay thế	28
	3.13.3	Yêu cầu đặc biệt	28
		Điều kiện đầu	28
		Diều kiện cuối	28
		Các vấn đề mở	28
		Biểu đồ hoạt động	28
3.14		lý danh sách sinh viên	28
		Mô tả tóm tắt	28
		Luồng sự kiện	28
		3.14.2.1 Luồng chính	28
		3.14.2.2 Luồng thay thế	29
	3.14.3	Yêu cầu đặc biệt	29
	3.14.4	Điều kiện đầu	29
	3.14.5	Điều kiện cuối	29
	3.14.6	Các vấn đề mở	29
		Biểu đồ hoạt động	30
3.15		oc trực tuyến	30
	3.15.1	Mô tả tốm tắt	30
		Luồng sự kiện	30
		3.15.2.1 Luồng chính	30
		3.15.2.2 Luồng thay thế	30
	3.15.3	Yêu cầu đặc biệt	30
	3.15.4	Điều kiện đầu	30

	3.15.5	Diều kiện cuối	30
	3.15.6	Các vấn đề mở	31
			31
3.16	Quản l		31
	3.16.1	Mô tả tóm tắt	31
			31
		O .	31
		3.16.2.2 Luồng thay thế	31
		·	31
	3.16.4		32
	3.16.5	·	32
	3.16.6		32
		0	32
3.17		•	32
	3.17.1	Mô tả tóm tắt	32
	3.17.2	Luồng sự kiện	32
		0	32
		3.17.2.2 Luồng thay thế	33
		·	33
		·	33
		·	33
			33
	$3\ 17\ 7$	Biểu đồ hoạt động	3

## 1 Tổng quan

#### 1.1 Giới thiệu

Tài liệu để xác định các yêu cầu về chức năng của hệ thống đã được phân tích, được xem xét bởi người quản lý và tiếp thị dự án. Nội dung tài liệu bao gồm hai phần chính:

Sơ đồ ca sử dụng Phần đầu tiên là sơ đồ chính của Ca sử dụng của Hệ thống hỗ trợ giảng dạy và học tập trực tuyến, bao gồm: Các tác nhân, ca sử dụng và các mối quan hệ giữa các tác nhân và ca sử dụng.

Đặc tả Ca sử dụng Mô tả chi tiết về các ca sử dụng tiêu biểu của hệ thống. Mỗi ca sử dụng có một mô tả tương ứng. Trong phần mô tả cho từng ca sử dụng, nhóm sẽ cung cấp mô tả ngắn gọn, luồng sự kiện (luồng chính và luồng thay thế), các mối quan hệ, các yêu cầu đặc biệt, điều kiện trước, điều kiện sau và điểm mở rộng. Những điều này là đủ để xác định ca sử dụng.

### 1.2 Đối tượng dự kiến

Tài liệu này có thể dành cho các đối tượng

**Quản lý dự án** Người phụ trách quản lý và chịu trách nhiệm về chất lượng hệ thống. Quản lý dự án nên đọc toàn bộ tài liệu để phục vụ việc lên kế hoạch và phân công công việc.

Nhà phát triển Người thực hiện nhiệm vụ phát triển hệ thống từ đầu vào là bản thiết kế và tài liệu để tạo thành đầu ra là một phiên bản có thể chạy được.

**Testers** Người có nhiệm vụ đảm bảo rằng các yêu cầu là hợp lệ và phải xác nhận các yêu cầu. Tester nên đọc chi tiết để viết ca kiểm thử phù hợp.

Người viết tài liệu Người sẽ viết các tài liệu liên quan về hệ thống

### 1.3 Tài liệu tham khảo

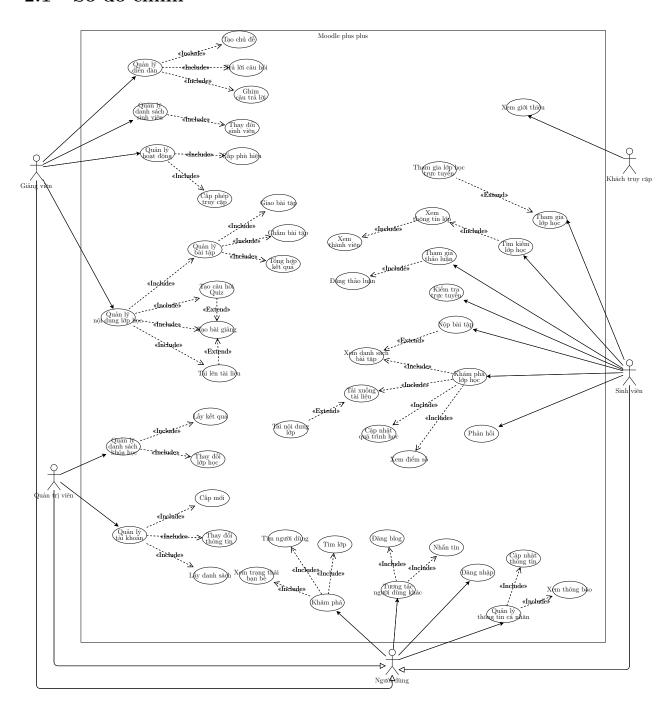
[621] Nhóm 6. Từ điển thuật ngữ của Hệ thống Hỗ trợ giảng dạy và học tập trực tuyến. Comp. software. 2021.

[Hạn21] Đặng Đức Hạnh. "Phân tích và thiết kế hướng đối tượng". In: 2021.

 $[Sof03] \quad \mbox{ Rational Software. } \textit{Course Registration System Use-Case Model.} \\ 2003.$ 

## Sơ đồ ca sử dụng

## 2.1 Sơ đồ chính



#### 2.2 Mô tả

#### 2.2.1 Khách truy cập

Khách truy cập vào hệ thống, có thể xem danh sách các khóa học.

#### 2.2.2 Người dùng

Là người dùng đã đăng ký và có tài khoản truy cập vào hệ thống.

#### 2.2.3 Sinh viên

Là người dùng hệ thống, sử dụng hệ thống để học và truy cập các tài nguyên của khóa học.

#### 2.2.4 Giảng viên

Là người dùng hệ thống, sử dụng hệ thống để tạo ra nội dung và tài nguyên cho khóa học.

#### 2.2.5 Quản trị viên

Là người dùng hệ thống, quản trị hệ thống, khóa học và người dùng trong hệ thống.

## 3 Đặc tả ca sử dụng

### 3.1 Đăng nhập hệ thống

#### 3.1.1 Mô tả tóm tắt

Người dùng đăng nhập vào hệ thống với tài khoản được cấp sẵn

#### 3.1.2 Luồng sự kiện

## **3.1.2.1 Luồng chính** Ca sử dụng này bắt đầu khi người dùng mong muốn đăng nhập vào hệ thống

Hành động	Hệ thống phản hồi	Dữ liệu
1. Người dùng chọn đăng	2. Hệ thống yêu cầu	
nhập vào hệ thống	người dùng nhập tên	
	hoặc mã số sinh viên hoặc	
	mã số giảng viên và mật	
	khẩu	
3. Người điền các thông	4. Hệ thống kiểm định	Tên/Mã và mật khẩu
tin	thông tin và chuyển	người dùng
	hướng người dùng vào hệ	
	thống.	

#### 3.1.2.2 Luồng thay thế

- Tại bước 3: Người dùng điền thiếu thông tin, hệ thống yêu cầu nhập lai
- Tại bước 4: Hệ thống kiểm định thông tin đăng nhập sai, hệ thống hiển thị thông tin lỗi, yêu cầu nhập lại. Người dùng có thể tiếp tục lặp lại luồng sự kiện hoặc thoát khỏi trang đăng nhập.

#### 3.1.3 Yêu cầu đặc biệt

Người dùng đã được quản trị đăng ký tài khoản hệ thống

#### 3.1.4 Điều kiện đầu

Không có

#### 3.1.5 Điều kiện cuối

Nếu ca sử dụng thành công, người dùng đã được đăng nhập vào hệ thống, ngược lại, trạng thái hệ thống không thay đổi.

#### 3.1.6 Các vấn đề mở

Không có

#### 3.1.7 Biểu đồ hoạt động

#### 3.2 Quản lý thông tin cá nhân

#### 3.2.1 Mô tả tóm tắt

Người dùng cung cấp thông tin cho hệ thống xác thực lúc đầu và có thể chỉnh sửa, cập nhật thông tin cá nhân khi đăng nhập được vào hệ thống

#### 3.2.2 Luồng sự kiện

#### 3.2.2.1 Luồng chính Bắt đầu khi người dùng đăng nhập vào hệ thống

Hành động	Hệ thống phản hồi	Dữ liệu
1. Người dùng yêu cầu	2. Hệ thống hiển thị các	Các thông tin về người
xem thông tin cá nhân	thông tin về người dùng	dùng (họ tên, địa chỉ
	mà người dùng đã cung	email, mô tả)
	cấp	
3. Người dùng yêu cầu	4. Hệ thống hiển thị	
chỉnh sửa	trang chỉnh sửa thông tin	
	cá nhân của người dùng	
5. Người dùng chỉnh sửa	6. Hệ thống lưu trữ dữ	Các thông tin về người
và lưu lại	liệu, gửi thông báo đã lưu	dùng
	cho người dùng	

#### 3.2.2.2 Luồng thay thế

- Tại bước 5: Người dùng không lưu, hệ thống gửi thông báo xác nhận hủy bỏ việc chỉnh sửa, nếu người dùng đồng ý thì chuyển sang hiển thị trang thông tin người dùng ban đầu.
- Tại bước 6: Người dùng nhập sai cú pháp hoặc điền thiếu một số thông tin, hệ thống yêu cầu nhập lại.

#### 3.2.3 Yêu cầu đặc biệt

Không có

#### 3.2.4 Điều kiện đầu

Người dùng hệ thống, đã đăng nhập hệ thống và có nhu cầu xem hoặc chỉnh sửa thông tin cá nhân.

#### 3.2.5 Điều kiện cuối

Hệ thống lưu trữ dữ liệu thông tin người dùng đã chỉnh sửa.

#### 3.2.6 Các vấn đề mở

Xác thực tính đúng đắn của thông tin người dùng đã chỉnh sửa

#### 3.2.7 Biểu đồ hoạt động

#### 3.3 Tương tác với người dùng khác

#### 3.3.1 Mô tả tóm tắt

Hệ thống có các tác vụ như đăng blog, nhắn tin thảo luận giữa những người dùng trong cùng một khóa học. Người dùng có thể xóa tin nhắn, xóa cuộc trò chuyện ở phía mình.

#### 3.3.2 Luồng sự kiện

## **3.3.2.1** Luồng chính Bắt đầu khi người dùng đã đăng nhập vào hệ thống Hoạt động nhắn tin:

Hành động	Hệ thống phản hồi	Dữ liệu
1. Tại trang chủ, người	2. Hệ thống chuyển giao	Thông tin các cuộc trò
dùng chọn mục nhắn tin	diện hiển thị các cuộc trò	chuyện
	chuyện	
3. Người dùng tìm kiếm	4. Hệ thống tìm kiếm	Danh sách những người
tên người dùng khác	người dùng trong các	có chung khóa học
	khóa học	
5. Người dùng chọn người	6. Hệ thống trả về cuộc	Tin nhắn và thông tin về
dùng mình muốn nhắn	trò chuyện của hai người	cuộc trò chuyện
tin		

7. Người dùng nhắn tin	6. Hệ thống cập nhật tin	Những tin nhắn trong
	nhắn của cuộc trò chuyện	cuộc trò chuyện
hệ thống		

Họat động đăng blog

Hành động	Hệ thống phản hồi	Dữ liệu
1. Tại trang chủ, người	2. Hệ thống chuyển giao	Danh sách blog của hệ
dùng chọn mục blog	diện hiển thị các blog	thống
	được đăng trên hệ thống	
3. Người dùng chọn mục	4. Hệ thống hiển thị các	Danh sách blog của người
blog của tôi	blog mà người dùng đã	dùng
	đăng	
5. Người dùng chọn tạo	6. Hệ thống hiển thị giao	
mới blog	diện tạo mới blog	
7. Người dùng nhập các	6. Hệ thống thông báo	Nội dung blog, thời gian
trường thông tin và đăng	xác nhận đăng tải blog và	tạo, tác giả, đối tượng
tải	cập nhật blog trên danh	xem được, đối tượng bị
	sách các blog	hạn chế xem,

#### 3.3.2.2 Luồng thay thế Hoạt động nhắn tin

- Tại bước 7: người dùng chọn một tin nhắn trong cuộc trò chuyện và chọn xóa, hệ thống thông báo xác nhận và xóa tin nhắn ra khỏi cuộc trò chuyện bên phía người dùng.
- Tại bước 2: Sau khi hệ thống hiển thị danh sách các cuộc trò chuyện, người dùng chọn một cuộc trò chuyện bất kỳ và xóa, hệ thống thông báo xác nhận và xóa cuộc trò chuyện khỏi mục tin nhắn bên phía người dùng.

#### Hoạt động đăng blog:

- Tại bước 5: người dùng chọn 1 blog và chọn chỉnh sửa, hệ thống hiển thị giao diện chỉnh sửa blog, người dùng nhập các thông tin và lưu, hệ thống thông báo xác nhận lưu và cập nhật blog.
- Tại bước 5: người dùng chọn 1 blog và xóa, hệ thống thông báo xác nhận hành động và xóa blog. Blog đã xóa không còn tồn tại trên danh sách blog của hệ thống nữa

#### 3.3.3 Yêu cầu đặc biệt

Với hoạt động nhắn tin, người dùng phải có trong ít nhất một khóa học

#### 3.3.4 Điều kiện đầu

Người dùng sử dụng hệ thống, đã đăng nhập vào hệ thống và muốn trao đổi với người dùng cùng khóa học

#### 3.3.5 Điều kiện cuối

Người dùng nhắn tin được với người dùng khác, hoặc người dùng đăng tải blog thành công.

#### 3.3.6 Các vấn đề mở

Bảo mật thông tin cuộc trò chuyện của người dùng

#### 3.3.7 Biểu đồ hoạt động

#### 3.4 Tham gia khóa học

#### 3.4.1 Mô tả tóm tắt

Sinh viên truy cập khóa học để học tập và tham gia các phiên học trực tuyến.

#### 3.4.2 Luồng sự kiện

## **3.4.2.1** Luồng chính Bắt đầu khi người dùng truy cập vào hệ thống, đã có khóa học đang được diễn ra

Hành động	Hệ thống phản hồi	Dữ liệu
1. Sinh viên chọn khóa	2. Hệ thống hiển thị danh	Danh sách các khóa học
học phần tại danh mục	sách lớp của sinh viên	phần
các khóa học phần		
3. Sinh viên truy cập	4. Hệ thống chuyển đến	Thông tin khóa học phần
khóa học phần	hiển thị giao diện khóa	
	học phần mà sinh viên	
	truy cập	
5. Sinh viên chọn tham	6. Hệ thống gửi thông	
gia khóa học trực tuyến	báo cho sinh viên về	
	phiên học đang được diễn	
	ra	

7. Sinh viên tham gia	8. Hệ thống cập nhật các	Các tin nhắn thảo luận
khóa học có thể theo dõi,	tin nhắn thảo luận	
thảo luận, tương tác trực		
tiếp với giảng viên và các		
sinh viên khác		

#### 3.4.2.2 Luồng thay thế

• Tại bước 1, nếu sinh viên không tìm được tên khóa học mình mong muốn thì cần phải tìm khóa học phần và yêu cầu tham gia. Nếu khóa học bị khóa, sinh viên cần phải đợi giảng viên bộ môn hoặc quản trị viên đồng ý thêm vào khóa học, ngược lại, luồng đăng ký được diễn ra như sau

Hành động	Hệ thống phản hồi	Dữ liệu
1. Sinh viên tìm kiếm tên	2. Hệ thống hiển thị danh	Danh sách các lớp môn
khóa học	sách lớp môn học liên	học
	quan	
3. Sinh viên truy cập lớp	4. Hệ thống hiển thị yêu	
môn học mong muốn	cầu báo danh để tham gia	
	lớp môn học	
5. Sinh viên chọn yêu cầu	6. Hệ thống gửi thông	
tham gia khóa học	báo thành công cho sinh	
	viên	
7. Sinh viên tham gia	8. Hệ thống cập nhật sinh	Thông tin của sinh viên
khóa học	viên vào danh sách sinh	và khóa học
	viên của khóa học phần,	
	và cập nhật khóa học vào	
	danh sách khóa học của	
	sinh viên	

### 3.4.3 Yêu cầu đặc biệt

Không có

#### 3.4.4 Điều kiện đầu

Sinh viên đã được đăng ký sẵn hoặc được thêm vào lớp môn học bởi quản trị viên hoặc giảng viên của môn học

#### 3.4.5 Điều kiện cuối

Người dùng truy cập thành công vào khóa học và tham gia khóa học trực tuyến

#### 3.4.6 Các vấn đề mở

Bảo mật thông tin của buổi học trực tuyến

#### 3.4.7 Biểu đồ hoạt động

### 3.5 Tìm kiếm và khám phá

#### 3.5.1 Mô tả tóm tắt

Người dùng có thể xem danh sách các khóa học được mở trong các học kỳ, tìm kiếm khóa học theo tên, giảng viên... Ngoài ra người dùng có thể xem được danh sách những người dùng đang online, các hạn nộp bài, kiểm tra.

#### 3.5.2 Luồng sự kiện

#### 3.5.2.1 Luồng chính Bắt đầu khi người dùng đăng nhập vào hệ thống

Hành động	Hệ thống phản hồi	Dữ liệu
1. Người dùng muốn tìm	2. Hệ thống hiển thị	
kiếm, khám phá	trang chủ của hệ thống	
	gồm ô tìm kiếm, các bài	
	đăng của quản trị viên,	
	danh sách những người	
	dùng online, hạn bài nộp,	
	danh sách khóa học phần	
	đã đăng kỳ,	
3. Người dùng nhập dữ	4. Hệ thống hiển thị các	Danh sách khóa học
liệu muốn tìm kiếm (tên	danh sách các khóa học	
khóa học, tên học kỳ,	liên quan	
giảng viên) và lựa chọn		
các bộ lọc, tiêu chí có		
trên giao diện hệ thống		
rồi xác nhận		
5. Sinh viên chọn yêu cầu	6. Hệ thống gửi thông	
tham gia khóa học	báo thành công cho sinh	
	viên	

#### 3.5.2.2 Luồng thay thế

• Tại bước 2: nếu bộ dữ liệu thông tin không tồn tại, hệ thống thông báo cho người dùng không tồn tại khóa học liên quan và cho người dùng nhập lại dữ liệu để tìm kiếm.

#### 3.5.3 Yêu cầu đặc biệt

Không có

#### 3.5.4 Điều kiện đầu

Người dùng đã đăng nhập hệ thống, nhập hoặc chọn dữ liệu tìm kiếm

#### 3.5.5 Điều kiện cuối

Danh sách các khóa học phần phù hợp với dữ liệu tìm kiếm

#### 3.5.6 Các vấn đề mở

Không

#### 3.5.7 Biểu đồ hoạt động

## 3.6 Thảo luận trực tuyến

#### 3.6.1 Mô tả tóm tắt

Người dùng có thể tham gia bình luận, đặt câu hỏi vào các chủ đề thảo luận. Điều này bao gồm thêm, xóa, sửa bình luận của bản thân.

#### 3.6.2 Luồng sự kiện

## **3.6.2.1 Luồng chính** Bắt đầu khi người dùng đăng nhập và truy cập vào khóa học phần.

Hành động	Hệ thống phản hồi	Dữ liệu
1. Người dùng truy cập	2. Hệ thống hiển thị các	Nội dung các cuộc thảo
vào diễn đàn thảo luận	danh sách chủ đề thảo	luận
	luận đã được tạo ra.	
3. Người dùng chọn một	4. Hệ thống hiển thị các	Nội dung cuộc thảo luận
chủ đề quan tâm	bình luận, câu hỏi, phản	
	hồi trong chủ đề đó.	

5. Người dùng nhập bình	6. Hệ thống cập nhật	Nội dung bình luận
luận và gửi	bình luận	

#### 3.6.2.2 Luồng thay thế

- Tại bước 3: Người dùng không chọn một trong các chủ đề đã có mà tạo mới một chủ đề, hệ thống cập nhật chủ đề mới.
- Tại bước 5: Người dùng chưa nhập bình luận và ấn gửi, hệ thống thông báo nhập lại bình luận
- Tại bước 6: Người dùng gửi nhầm bình luận, người dùng có thể chọn bình luận và chọn xóa, hệ thống thông báo xác nhận xóa bình luận, và cập nhật xóa bình luận khỏi chủ đề.

#### 3.6.3 Yêu cầu đặc biệt

Các chủ đề được tạo mới bởi giảng viên sẽ được thông báo tới các sinh viên trong khóa học

#### 3.6.4 Điều kiện đầu

Người dùng đã đăng nhập và tham gia khóa học phần.

#### 3.6.5 Điều kiên cuối

Người dùng thảo luận trong diễn đàn

#### 3.6.6 Các vấn đề mở

Không

#### 3.6.7 Biểu đồ hoat đông

### 3.7 Thực hiện bài kiểm tra trực tuyến

#### 3.7.1 Mô tả tóm tắt

Sinh viên làm bài kiểm tra do giảng viên tạo trên hệ thống trong một khoảng thời gian và số lần truy cập được chỉ định sẵn. Có thể nộp bài trước khi kết thúc thòi gian và bài được tự động nộp lên hệ thống khi thời gian làm bài kết thúc.

#### 3.7.2 Luồng sự kiện

**3.7.2.1 Luồng chính** Bắt đầu khi người dùng đăng nhập và truy cập vào khóa học phần.

Hành động	Hệ thống phản hồi Dữ liệu	
1. Sinh viên truy cập	2. Hệ thống hiển thị danh	Danh sách khóa học phần
danh sách khóa học phần	sách khóa học phần của	
của mình	sinh viên	
3. Sinh viên chọn khóa	4. Hệ thống hiển thị	Thông tin về khóa học
học phần	trang khóa học phần	phần mà sinh viên truy
		cập
5. Sinh viên truy cập vào	6. Hệ thống hiển thị	Thông tin về bài kiểm tra
bài kiểm tra trong khóa	thông tin về bài kiểm tra	
học phần	(số lần truy cập, thời gian	
	truy cập, thời gian làm	
	bài,)	
7. Sinh viên chọn bắt đầu	8. Hệ thống thông báo	Thông tin và nội dung
kiểm tra	xác nhận bắt đầu tính giờ	bài kiểm tra
	và chuyển đến bài kiểm	
	tra	
9. Sinh viên làm bài kiểm	10. Hệ thống cập nhật bài	Nội dung bài làm
tra	làm của sinh viên	
11. Sinh viên chọn hoàn	12. Hệ thống thông báo	Nội dung bài làm
thành và kết thúc	xác nhận và điều hướng	
	sang trang xem lại bài thi	
13. Sinh viên hoàn thành	14. Hệ thống điều hướng	Kết quả bài làm
xem lại bài thi	sang trang kết quả và trở	
	lại trang của khóa học	

#### 3.7.2.2 Luồng thay thế

- Tại bước 7: sinh viên chưa chọn hoàn thành và kết thúc trước khi hết thời gian, hệ thống sẽ tự động lưu và nộp bài làm rồi chuyển hướng đến trang kết quả tại bước 10.
- Tại bước 10: nếu số lần làm bài thi lớn hơn 1 thì hệ thống sẽ thông báo thực hiện lại đề thi ở trang kết quả, sinh viên có thể truy cập và thực hiện đề thi cho đến khi hết thời gian của đề hoặc thời gian truy cập đề thi

#### 3.7.3 Yêu cầu đặc biệt

Các bài kiểm tra được tạo ra bởi giảng viên và được thông báo tới các sinh viên trong khóa học

#### 3.7.4 Điều kiện đầu

Người dùng đã đăng nhập và tham gia khóa học phần.

#### 3.7.5 Điều kiện cuối

Người dùng thực hiện xong bài kiểm tra.

#### 3.7.6 Các vấn đề mở

Các vấn đề về gian lận trong bài kiểm tra, khó kiểm soát được sinh viên trao đổi, tra tài liệu,...

#### 3.7.7 Biểu đồ hoạt động

## 3.8 Nộp bài tập

#### 3.8.1 Mô tả tóm tắt

Sinh viên thực hiện làm bài tập được giao và có thể nộp lên hệ thống với nhiều định dạng (pdf, ảnh, docx,...). Nếu có thời hạn thì sinh viên phải nộp trước thời gian đó.

#### 3.8.2 Luồng sự kiện

## **3.8.2.1 Luồng chính** Bắt đầu khi người dùng đăng nhập và truy cập vào khóa học phần.

Hành động	Hệ thống phản hồi	Dữ liệu
1. Sinh viên truy cập	2. Hệ thống hiển thị danh	Danh sách khóa học phần
danh sách khóa học phần	sách khóa học phần của	
của mình	sinh viên	
3. Sinh viên chọn khóa	4. Hệ thống hiển thị	Thông tin về khóa học
học phần	trang khóa học phần	phần mà sinh viên truy
		cập
5. Sinh viên truy cập vào	6. Hệ thống hiển thị	Thông tin về bài tập
bài tập trong khóa học	thông tin và nội dung bài	
phần	tập	

7. Sinh viên đọc hoặc tải	8. Hệ thống lưu thời gian	Nội dung đề và thời gian
nội dung đề để thực hiện	truy cập	truy cập bài tập
làm		
8. Sinh viên tải bài tập	9. Hệ thống cập nhật bài	file bài làm
lên hệ thống	làm của sinh viên	
10. Sinh viên chọn lưu và	11. Hệ thống thông báo	Thời gian hoàn thành,
nộp bài	xác nhận và cập nhật bài	file bài nộp
	tập với file bài nộp, thời	
	gian hoàn thành,	

#### 3.8.2.2 Luồng thay thế

- Tại bước 4: nếu hết thời hạn, theo cài đặt của giảng viên, có 2 trường hợp xảy ra
  - Sinh viên có thể không thể nộp, hệ thống cập nhật thiếu bài tập
  - Sinh viên có thể nộp, hệ thống đánh dấu là nộp muộn
- Tại bước 7: file nộp bài không hợp lệ hoặc có dung lượng vượt quá dung lượng cho phép thì hệ thống thông báo lỗi và yêu cầu thực hiện lai bước 6.
- Tại bước 8: nếu thời gian đã hết, sinh viên thực hiện chỉnh sửa, hệ thống cập nhật là nộp muộn.
- Sau bước 11: sinh viên chọn bài nộp để chỉnh sửa, hủy bài hoặc bổ sung bài nộp, hệ thống thông báo xác nhận và cập nhật lại bài nộp.

#### 3.8.3 Yêu cầu đặc biệt

Các bài tập được tạo ra bởi giảng viên và được thông báo tới các sinh viên trong khóa học.

#### 3.8.4 Điều kiện đầu

Người dùng đã đăng nhập và tham gia khóa học phần.

#### 3.8.5 Điều kiện cuối

Người dùng thực hiện xong bài tập.

#### 3.8.6 Các vấn đề mở

Không

#### 3.8.7 Biểu đồ hoạt động

#### 3.9 Khám phá khóa học

Sinh viên trong khóa học có thể xem điểm số, theo dõi quá trình học của bản thân.

#### 3.9.1 Mô tả tóm tắt

#### 3.9.2 Luồng sự kiện

## **3.9.2.1** Luồng chính Luồng bắt đầu khi sinh viên đăng nhập vào hệ thống và truy cập vào khóa học phần

Hành động	Hệ thống phản hồi	Dữ liệu
1. Sinh viên truy cập	2. Hệ thống hiển thị danh	Danh sách khóa học phần
danh sách khóa học phần	sách khóa học phần của	
của mình	sinh viên	
3. Sinh viên chọn khóa	4. Hệ thống hiển thị	Thông tin về khóa học
học phần	trang khóa học phần	phần mà sinh viên truy
		cập
5. Sinh viên truy cập vào	6. Hệ thống hiển thị nội	Nội dung học tập và điểm
mục quá trình học của	dung học từng tuần và	số
khóa học phần	điểm số của sinh viên	
	trong suốt khóa học	

#### 3.9.2.2 Luồng thay thế Không có

#### 3.9.3 Yêu cầu đặc biệt

Sinh viên có ít nhất một khóa học.

#### 3.9.4 Điều kiện đầu

Sinh viên đã đăng nhập và đã được thêm vào khóa học phần, muốn xem quá trình học và điểm.

#### 3.9.5 Điều kiện cuối

Quá trình học và tổng kết điểm số của sinh viên được hiển thị

#### 3.9.6 Các vấn đề mở

Không

#### 3.9.7 Biểu đồ hoạt động

#### 3.10 Đánh giá khóa học

#### 3.10.1 Mô tả tóm tắt

Sinh viên được yêu cầu cung cấp đánh giá và phản hồi về khóa học sau khi kết thúc khóa học.

#### 3.10.2 Luồng sự kiện

## $\bf 3.10.2.1$ Luồng chính Luồng bắt đầu khi sinh viên được yêu cầu làm đánh giá về khóa học

Hành động	Hệ thống phản hồi	Dữ liệu
1. Sinh viên truy cập vào	2. Hệ thống hiển thị nội	Các đề mục đánh giá
mục đánh giá khóa học	dung đánh giá	
3. Sinh viên thực hiện	4. Hệ thống cập nhật	Dữ liệu đánh giá của sinh
đánh giá các đề mục đánh	điểm đánh giá.	viên
giá.		
5. Sinh viên xác nhận gửi	6. Hệ thống lưu dữ liệu	
đánh giá	đánh giá.	

#### 3.10.2.2 Luồng thay thế

- Tại bước 1: Nếu đã quá thời hạn đánh giá về khóa học, thông báo cho sinh viên đã hết thời han và kết thúc.
- Tại bước 5: Nếu chưa hoàn thành toàn bộ đánh giá, gửi thông báo chưa hoàn thành và yêu cầu hoàn thành.

#### 3.10.3 Yêu cầu đặc biệt

Được thực hiện khi kết thúc khóa học.

#### 3.10.4 Điều kiên đầu

Khi khóa học kết thúc và người quản trị đưa ra yêu cầu đánh giá.

#### 3.10.5 Điều kiện cuối

Dữ liệu đánh giá về các khóa học.

#### 3.10.6 Các vấn đề mở

Không

#### 3.10.7 Biểu đồ hoạt động

#### 3.11 Quản lý hoạt động sinh viên

#### 3.11.1 Mô tả tóm tắt

Giảng viên trong khóa học có thể cấp phép truy cập cho sinh viên nếu có yêu cầu, theo dõi quá trình học của sinh viên và cấp huy hiệu cho sinh viên có đóng góp tích cực.

#### 3.11.2 Luồng sự kiện

# **3.11.2.1** Luồng chính Cấp phép truy cập cho sinh viên: Luồng bắt đầu khi giảng viên đăng nhập vào hệ thống, có sinh viên yêu cầu được tham gia khóa học

Hành động	Hệ thống phản hồi	Dữ liệu
1.1. Giảng viên truy cập	1.2. Hệ thống hiển thị	Thông tin sinh viên và
vào thông báo	yêu cầu truy cập của sinh	khóa học
	viên	
1.3. Giảng viên chấp	1.4. Hệ thống thông báo	Danh sách sinh viên khóa
nhận yêu cầu	xác nhận thành công,	học
	hệ thống cập nhật danh	
	sách sinh viên và chuyển	
	hướng đến trang danh	
	sách sinh viên khóa học	
2.1. Giảng viên chọn một	2.2. Hệ thống hiển thị	Thông tin sinh viên
sinh viên	thông tin sinh viên và	
	quá trình học tập của	
	sinh viên trong khóa học	

2.3 Giảng viên chọn cấp	2.4. Hệ thống cập nhật	
huy hiệu	huy hiệu cho sinh viên	

**3.11.2.2** Luồng thay thế Tại bước 1.3: Giảng viên không chấp nhận yêu cầu, hệ thống xóa yêu cầu của sinh viên, không thêm mới sinh viên và giữ nguyên giao diện trang thông báo.

#### 3.11.3 Yêu cầu đặc biệt

Sinh viên có yêu cầu tham gia vào khóa học

#### 3.11.4 Điều kiện đầu

Giảng viên nhận được thông báo có yêu cầu

#### 3.11.5 Điều kiện cuối

Hệ thống cập nhật danh sách sinh viên khóa học

#### 3.11.6 Các vấn đề mở

Không

#### 3.11.7 Biểu đồ hoat đông

### 3.12 Quản lý diễn đàn

#### 3.12.1 Mô tả tóm tắt

Giảng viên trong lớp có thể sử dụng tính năng diễn đàn để tạo được khu vực cho sinh viên tham gia thảo luận về khóa học, bài học cho sinh viên.

#### 3.12.2 Luồng sự kiện

## **3.12.2.1** Luồng chính Khi mà giảng viên bắt đầu vào được khóa học muốn quản lý.

Hành động	Hệ thống phản hồi	Dữ liệu
1. Truy cập vào khu vực	2. Hệ thống trả về danh	Dữ liệu về các chủ đề.
thảo luận.	sách chủ đề đã có.	
3. Tạo chủ đề mới.	3.1. Hệ thống lưu lại	Thông tin về chủ đề mới.
	thông tin chủ đề mới.	

4. Lựa chọn chủ đề đã có	4.1. Hệ thống trả về nội	Nội dung chủ đề đã thảo
	dung chủ đề đã thảo luận.	luận.
5. Lựa chọn câu trả với để		Câu trả lời được đánh
ghim lại.		dấu.

#### 3.12.2.2 Luồng thay thế Không có.

#### 3.12.3 Yêu cầu đặc biệt

Giảng viên sở hữu hoặc được cấp quyền cho khóa học.

#### 3.12.4 Điều kiện đầu

Người dùng tham gia và truy cập đúng khóa học có quyền.

#### 3.12.5 Điều kiện cuối

Hệ thống lưu lại chỉnh sửa của giảng viên.

#### 3.12.6 Các vấn đề mở

Không.

#### 3.12.7 Biểu đồ hoạt động

#### 3.13 Quản lý nội dung khóa học

#### 3.13.1 Mô tả tóm tắt

Giảng viên quản lý nội dung được chia sẻ trong khóa học phần. Giảng viên có thể thêm, xóa và sửa tài liệu; hiển thị hoặc ẩn tài liệu có sẵn; di chuyển vị trí tài liệu.

#### 3.13.2 Luồng sự kiện

#### **3.13.2.1** Luồng chính Bắt đầu khi giảng viên đăng nhập hệ thống

Hành động	Hệ thống phản hồi	Dữ liệu
1. Giảng viên truy cập	2.Hệ thống hiện danh	Danh sách khóa học
danh sách khóa học	sách khóa học của giảng	
	viên	

3. Giảng viên truy cập	2. 4. Hệ thống hiển thị	Tên tài liệu, link tải tài
vào một lớp khóa học	danh sách tài liệu của lớp	liệu
5. Giảng viên bật chế độ	6. Hệ thống hiển thị các	
chỉnh sửa	lựa chọn chỉnh sửa	
7. Giảng viên chỉnh sửa	8. Hệ thống ghi nhận	
tài liệu (sửa, di chuyển,	thay đổi của người dùng	
xóa, sao lưu), thêm tài		
liệu, thêm đề mục.		

#### 3.13.2.2 Luồng thay thế

#### 3.13.3 Yêu cầu đặc biệt

Giảng viên cần là người tạo ra khóa học thì mới có thể thực hiện chỉnh sửa.

#### 3.13.4 Điều kiện đầu

Giảng viên đăng nhập và muốn chỉnh sửa nội dung khóa học.

#### 3.13.5 Điều kiện cuối

Hệ thống áp dụng chỉnh sửa của giảng viên.

#### 3.13.6 Các vấn đề mở

Không có.

#### 3.13.7 Biểu đồ hoạt động

#### 3.14 Quản lý danh sách sinh viên

#### 3.14.1 Mô tả tóm tắt

Giảng viên có thể thêm, sửa, xóa danh sách sinh viên, sắp xếp danh sách sinh viên theo tên, tìm kiếm sinh viên có trong khóa học.

#### 3.14.2 Luồng sự kiện

#### 3.14.2.1 Luồng chính bắt đầu khi giảng viên đăng nhập vào hệ thống

Hành động	Hệ thống phản hồi	Dữ liệu
-----------	-------------------	---------

1. Giảng viên truy cập	2. Hệ thống hiện danh	Giảng viên truy cập danh
danh sách khóa học	sách khóa học của giảng	sách khóa học
	viên	
3. Giảng viên truy cập	4. Hệ thống hiển thị danh	Tên người tham gia, địa
vào một khóa học và chọn	sách tất cả những người	chỉ email, thời gian truy
danh sách người tham gia	tham gia khóa học, bao	cập khóa học gần nhất
khóa học	gồm cả giảng viên	
5. Giảng viên có thể tạo	6. Hệ thống hiển thị danh	
bộ lọc để hiển thị danh	sách người tham gia theo	
sách theo ý muốn	bộ lọc	
7. Giảng viên thêm người	8. Hệ thống ghi nhận	
tham gia khóa học, sửa	thay đổi của người dùng	
thông tin, xóa người		
tham gia		

#### 3.14.2.2 Luồng thay thế

- Tại bước 7, giảng viên chọn xóa sinh viên, hệ thống thông báo xác nhận và xóa sinh viên ra khỏi khóa học.
- Tại bước 7, giảng viên chọn sinh viên và chỉnh sửa thông tin sinh viên, hệ thống thông báo xác nhận và cập nhật chỉnh sửa.

#### 3.14.3 Yêu cầu đặc biệt

Giảng viên phải đứng đầu ít nhất một khóa học.

#### 3.14.4 Điều kiện đầu

Giảng viên đăng nhập hệ thống và muốn xem hoặc chỉnh sửa danh sách sinh viên.

#### 3.14.5 Điều kiện cuối

Hệ thống cập nhật danh sách sinh viên

#### 3.14.6 Các vấn đề mở

Không có

#### 3.14.7 Biểu đồ hoạt động

### 3.15 Day học trực tuyến

#### 3.15.1 Mô tả tóm tắt

Giảng viên có thể tạo một buổi học trực tuyến để thành viên lớp tham gia. Trong giờ học, giảng viên có thể chia sẻ webcam, màn hình, âm thành và nhắn tin qua văn bản. Ngoài ra, giảng viên có thể quản lý thành viên tham gia giờ học. Giảng viên có thể thêm và loại thành viên trong buổi học, tắt âm thanh của thành viên.

#### 3.15.2 Luồng sự kiện

## **3.15.2.1** Luồng chính bắt đầu khi giảng viên đăng nhập khóa học và muốn tạo khóa học.

Hành động	Hệ thống phản hồi	Dữ liệu
1. Giảng viên chọn danh	2. Hệ thống hiển thị danh	Danh sách khóa học của
sách khóa học của mình	sách khóa học	giảng viên
3. Giảng viên truy cập	4. Hệ thống hiển thị lựa	
vào khóa học	chọn "Tạo lớp học".	
5. Giảng viên chọn "Tạo	4. Hệ thống khởi tạo khóa	Thời gian tạo, người
lớp học".	học trực tuyến và thông	tham gia, người tạo,
	báo cho thành viên lớp.	
7. Giảng viên chọn chia	8. Hệ thống chuyển dữ	
sẻ màn hình, chia sẻ âm	liệu hình ảnh và âm	
thanh và hình ảnh.	thành tới người tham gia	
	khác.	

#### 3.15.2.2 Luồng thay thế

#### 3.15.3 Yêu cầu đặc biệt

Giảng viên phải là người tạo lớp thì mới có thể tạo buổi học.

#### 3.15.4 Điều kiện đầu

Giảng viên đăng nhập khóa học và giảng viên có ít nhất một khóa học.

#### 3.15.5 Điều kiện cuối

Giảng viên tạo được lớp học và tiến hành dạy học trực tuyến

#### 3.15.6 Các vấn đề mở

Tính bảo mật của phiên học trực tuyến.

#### 3.15.7 Biểu đồ hoạt động

### 3.16 Quản lý tài khoản

#### 3.16.1 Mô tả tóm tắt

Quản trị viên có quyền cấp phát tài khoản sinh viên và giảng viên trong trường, lấy danh sách tài khoản

#### 3.16.2 Luồng sự kiện

#### **3.16.2.1** Luồng chính Bắt đầu khi quản trị viên đăng nhập vào hệ thống

Hành động	Hệ thống phản hồi	Dữ liệu
1. Quản trị viên truy cập	2. Hệ thống hiển thị danh	Danh sách tài khoản
danh sách tài khoản của	sách tài khoản	
trường		
3. Quản trị viên chọn cấp	4. Hệ thống hiển thị	
mới	trang đăng ký thêm mới	
	tài khoản	
5. Quản trị viên nhập	6. Hệ thống thông báo	Thông tin tài khoản
thông tin của sinh viên và	xác nhận và cập nhật	
xác nhận	thêm mới tài khoản, hiển	
	thị danh sách tài khoản	
	quản trị viên đã đăng ký	
7. Quản trị viên chọn	8. Hệ thống trả về file	File trích xuất
xuất dữ liệu danh sach	trích xuất dữ liệu	

### 3.16.2.2 Luồng thay thế

• Tại bước 5: quản trị viên nhập thiếu hoặc sai thông tin, hệ thống trả lại thông báo đăng nhập lại.

#### 3.16.3 Yêu cầu đặc biệt

Không có.

#### 3.16.4 Điều kiện đầu

Quản trị viên đăng nhập hệ thống.

#### 3.16.5 Điều kiện cuối

Hệ thống cập nhật được danh sách tài khoản.

#### 3.16.6 Các vấn đề mở

Cần kiểm tra tài khoản trùng lặp.

#### 3.16.7 Biểu đồ hoạt động

#### 3.17 Quản lý danh sách khóa học

#### 3.17.1 Mô tả tóm tắt

Danh sách các khóa học phần được quản trị viên tạo ra từ các dữ liệu của trường. Quản trị viên có thể kiểm soát, thêm mới, sửa đổi hoặc xóa các khóa học của học kỳ.

#### 3.17.2 Luồng sự kiện

#### 3.17.2.1 Luồng chính Bắt đầu khi quản trị viên đăng nhập vào hệ thống

Hành động	Hệ thống phản hồi	Dữ liệu
1. Quản trị viên truy cập	2. Hệ thống hiển thị danh	Danh sách học kỳ
danh mục quản lý khóa	sách các học kỳ	
học		
3. Quản trị viên chọn tạo	4. Hệ thống hiển thị	
mới học kỳ	trang điền thông tin học	
	kỳ	
5. Quản trị viên nhập	6. Hệ thống thông báo	Thông tin về học kỳ
thông tin của học kỳ	xác nhận và cập nhật	
	thêm mới học kỳ. Giao	
	diện được chuyển đến	
	trang học kỳ mới được	
	tạo	
7. Quản trị viên chọn	8. Hệ thống hiển thị	
thêm mới khóa học phần	trang điền thông tin khóa	
học	học phần	

9. Quản trị viên điền	10. Hệ thống thông báo	Thông tin về khóa học
thông tin khóa học phần	xác nhận và thêm mới	phần: Mã lớp, Tên lớp,
	khóa học phần.	Mã giảng viên, Tên giảng
		viên, Số tín chỉ,

#### 3.17.2.2 Luồng thay thế

- Tại bước 5,9: quản trị viên nhập thiếu hoặc sai thông tin, hệ thống trả lại thông báo yêu cầu nhập lại.
- Tại bước 9: quản trị viên chọn thêm mới khóa học phần tự động, hệ thống yêu cầu quản trị viên tải lên file thông tin các khóa học phần được mở trong học kỳ, giảng viên tải file lên, hệ thống cập nhật tạo mới các khóa học phần theo danh sách.

#### 3.17.3 Yêu cầu đặc biệt

Không có.

#### 3.17.4 Điều kiện đầu

Quản trị viên đã đăng nhập vào hệ thống và muốn tạo mới/xóa/chỉnh sửa các khóa học phần của học kỳ.

#### 3.17.5 Điều kiện cuối

Quản trị viên hoàn thành tạo mới/xóa/sửa các khóa học phần

#### 3.17.6 Các vấn đề mở

Hệ thống cần giải quyết được việc tự động thêm mới các khóa học phần và quyền truy cập vào các khóa học phần thông qua dữ liệu được quản trị viên tải lên.

#### 3.17.7 Biểu đồ hoạt động

## Giải thích thuật ngữ

**Luồng chính** Tập hợp các hành động cần thiết để thực hiện Ca sử dụng trong hệ thống.. 25

**Luồng sự kiện** Tập hợp các hành động được yêu cầu thực hiện ca sử dụng trong hệ thống.. 25

**Luồng thay thế** Các hành động không bắt buộc đối với Ca sử dụng nhưng chúng cần thiết để có được tất cả chức năng được cung cấp của hệ thống.. 25

**Mô tả tóm tắt** Các mô hình diễn ngôn cùng với giải thích, lập luận và tường thuật về tóm tắt, ý nghĩa, vai trò của các trường hợp sử dụng.. 25

**Điều kiện sau** Một tuyên bố hoặc tuyên bố mô tả điều kiện sẽ đúng khi hoạt động đã hoàn thành nhiệm vụ. Nếu thao tác là chính xác và (các) điều kiện trước đáp ứng, thì điều kiện sau được đảm bảo là đúng.. 25

**Điều kiện trước** Một câu lệnh hoặc tập hợp các câu lệnh phác thảo một điều kiện phải đúng hoặc các điều kiện phải đúng khi hoạt động được gọi. Hoạt động không được đảm bảo để thực hiện như vậy trừ khi các điều kiện trước đã được đáp ứng.. 25